

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN ANH CONSTRUCTION DESIGN AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110231659

3. Ngày thành lập: 13/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11, Ngách 102/32 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0366378680

Fax:

Email: Nadesign.2011@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt thiết bị công trình viễn thông, công trình điện công nghiệp và dân dụng; - Lắp đặt hệ thống báo cháy; phương tiện phòng cháy chữa cháy, chống sét; hệ thống chống trộm, camera quan sát (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610

6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác Bán buôn hàng may mặc	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khóa; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu ngành in. Mua bán vật phẩm quảng cáo.	4669
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội nghị, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230

13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình (Khoản 6 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Khoản 6 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình (Khoản 9 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế xây dựng công trình giao thông, thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; (Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng (Khoản 27 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 151 Luật Xây dựng 2014) - Tư vấn quản lý dự án, Quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 152 luật xây dựng 2014) - Khảo sát xây dựng (Điều 153 luật xây dựng 2014) - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng 2014) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 154 Luật Xây dựng 2014) - Tư vấn đấu thầu (Khoản 1 điều 113 nghị định 63/2014/NĐ-CP) - Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. + Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 9,10,11 Nghị định 45/2015/NĐ-CP Nghị định về hoạt động đo đạc và bản đồ).	7110(Chính)

16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu; Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: mô tô, ô tô, thiết bị điện; Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; Phân tích lỗi; Thí nghiệm điện.	7120
17.	Quảng cáo Chi tiết: Không quảng cáo các lĩnh vực nhà nước cấm (Điều 7 Luật Quảng Cáo)	7310
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất; - Hoạt động thiết kế đồ họa, thiết kế logo website, triển lãm	7410
19.	Hoạt động nhiếp ảnh chi tiết: Dịch vụ quay phim, chụp hình.	7420
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi Tiết: - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự, - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	In ấn Chi tiết: In trên bao bì (không hoạt động in tại trụ sở).	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Đóng xén, tráng màng, bế hộp, ép kim (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).	1812
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa;	2220
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 4,5,6,7,8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: + Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 14 Nghị định 10/2020/NĐ-CP) + Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác. + Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ.	4933
28.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
29.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5012

30.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa (Khoản 2 Điều 1 Nghị định 128/2018/NĐ-CP)	5021
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5022
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình điện	4221
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Phá dỡ (trừ nổ mìn)	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ THANH TÙNG	Việt Nam	Số 1, Ngách 7/5 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	50,000	001094020755	
2	ĐỖ PHƯƠNG ANH	Việt Nam	Số 1, Ngách 7/5 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	50,000	035193003905	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094020755

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 1, Ngách 7/5 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1, Ngách 7/5 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội